

Bản án số: 343/2024/HS-PT
Ngày 12 - 4 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử Ph4 thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:

Ông Mai Văn Quang

Các Thẩm phán:

Ông Nguyễn Đăng Phong

Ông Đinh Quốc Trí

- Thư ký phiên toà:

**Bà Hoàng Thị Thu Thủy- Thư ký Tòa án
nhân dân thành phố Hà Nội**

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên toà:

Bà Nguyễn Thị Thúy Diệp - Kiểm sát viên

Ngày 12 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 213/2024/HSPT ngày 28 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo Nguyễn Hữu Đ do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 284/2024/HSST ngày 15/12/2023 của Tòa án nhân dân quận B, thành phố Hà Nội.

Bị cáo có kháng cáo: **Nguyễn Hữu Đ**, sinh năm 2002; giới tính: N; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 2/108 Phụng Trì, Thị trấn Ph, Đ, Hà Nội; nơi ở: Số 8 Văn Miếu, Đại Ph, xã Đ, huyện Đ, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; quốc tịch: Việt N; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Nguyễn Hữu Tr và bà Nguyễn Thị T; tiền án, tiền sự: không; hiện bị cáo tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận B, Thành phố Hà Nội và Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân quận B, Thành phố Hà Nội thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do mâu thuẫn từ trước, khoảng 16 giờ, ngày 12/12/2021, Lê N rủ Quách Quang H1, Đỗ Quang L1 và Nguyễn Hữu Đ đi đến trường Cao đẳng nghề Bách Khoa, Hà Nội để đánh Đỗ Văn M và Cao M Ph4. H1, L1 và Đ đồng ý. N chuẩn bị 01 con dao, loại dao bấm dài khoảng 10cm để trong túi quần, mục đích để đánh nhau với nhóm của Ph4. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, Đỗ Văn M tan học, đi cùng 03 người bạn gồm Cao M Ph4, Trần H1 L3, Hoàng Văn Kh di chuyển bằng 02 xe máy từ Bách Khoa theo hướng Bạch Mai - M Khai để về ngõ Góc Đề, phường Hoàng Văn Thụ, Hoàng Mai, Hà Nội. Anh M điều khiển xe máy, phía sau chở anh Ph4, còn anh Kh điều khiển xe máy, phía sau chở anh L3. Khi nhóm của M, Ph4 di chuyển thì nhóm của N đi 02 xe đuổi theo. Lúc này, Đ

điều khiển xe máy chở N, L1 điều khiển xe máy chở H1. Khi đuổi được khoảng 2km, đến khu vực số 5 Đại La, phường Đ5, B, Hà Nội thì xe của N vượt lên và đi song song với xe của Kh, L3. Xe của L1, H1 ép phía sau. Lúc này, N dùng chân trái đạp 01 nhát trúng đùi pH1 của L3, chặn đầu xe của L3 khiến xe của L3 đổ ra đường. L3, Kh bỏ lại xe bỏ chạy. Xe của N, Đ tiếp tục cùng xe của L1, H1 đuổi theo, chặn đầu xe của M và Ph4. Lúc này, Ph4 và M bỏ chạy thì N rút dao bấm trong túi quần ra đuổi theo Ph4 nhưng không đuổi kịp. Sau đó, N thấy M chạy vào nhà số 10 M Khai thì tiếp tục cầm dao bấm đuổi theo. Khi đuổi kịp, N dùng tay trái túm vào phần lưỡi trai của mũ bảo hiểm kéo đầu M lại, tay pH1 cầm dao bấm đâm liên tiếp 03 nhát vào phần bả vai phải của M gây thương tích. Sau đó, N cất dao vào túi quần rồi đi ra thì gặp H1 đi vào. H1 nhặt 01 đoạn gãy tre dùng làm cán chổi dài khoảng 1 mét, đánh liên tiếp vào người của M gây thương tích. Quá trình N và H1 đuổi anh M, dùng dao và gây gây thương tích cho anh M, Đ và L1 đi xe máy theo sau chứng kiến và chờ ở trước cửa nhà số 10 M Khai. Được người dân vào can ngăn, N và H1 dừng lại rồi lên 02 xe máy của L1, Đ chờ sẵn ở ngoài, bỏ đi.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận B đã ra quyết định trưng cầu giám định đối với các thương tích của anh Đỗ Văn M.

Tại Bản kết luận giám định pháp y thương tích số 87/TTPY ngày 21/01/2022 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế Hà Nội kết luận:

“1. 03 sẹo vết thương lưng pH1 dọc bờ trong xương bả vai pH1: 04%.

2. Cơ chế hình thành thương tích: Do vật có cạnh sắc gây nên”.

Ngày 24/3/2022, Ủy ban nhân dân – Ủy ban Mặt trận tổ quốc phường Đ5, quận B, Hà Nội có văn bản về quan điểm xử lý đối với vụ án trên như sau: “Vụ việc trên xảy ra đã gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn phường. Từ sau khi vụ việc xảy ra UBND, MTTQ phường Đ5 chưa tiếp nhận được phản ánh, kiến nghị hay đơn thư gì của người dân”.

Quá trình điều tra, gia đình Lê N, Quách Quang H1, Đỗ Quang L1 và Nguyễn Hữu Đ đã thỏa thuận bồi thường tổn hại về sức khỏe và tinh thần cho anh Đỗ Văn M, vì vậy, anh M không có yêu cầu, đề nghị gì về dân sự.

Đối với Lê N, Quách Quang H1 và Đỗ Quang L1, ngày 28/11/2022, Tòa án nhân dân quận B, thành phố Hà Nội đã xét xử các bị cáo về tội Gây rối trật tự công cộng. Ngày 14/10/2023, Nguyễn Hữu Đ ra đầu thú.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 284/2023/HSST ngày 15/12/2023 của Tòa án nhân dân quận B, thành phố Hà Nội đã xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu Đ phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hữu Đ 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

Ngày 20/12/2023, bị cáo Nguyễn Hữu Đ có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa Ph4 thẩm:

Bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và đề nghị xem xét cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Căn cứ lời khai của các bị cáo, lời khai của những đối tượng liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Hữu Đ về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét kháng cáo của bị cáo thấy: Bị cáo tham gia có mức độ, phạm tội do bị rủ rê lôi kéo; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; sau khi phạm tội, bị cáo đi xuất khẩu lao động, không biết bị khởi tố bị can; sau khi được gia đình thông báo bị khởi tố bị can, bị cáo đã về nước ra đầu thú; nhân thân chưa có tiền án, tiền sự; có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng. Với tình tiết nêu trên, xét thấy bị cáo có đủ điều kiện để được hưởng án treo theo quy định của pháp luật. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357, chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, giữ nguyên mức hình phạt 18 tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng:

Kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hữu Đ trong hạn luật định nên hợp lệ được chấp nhận xem xét theo thủ tục Ph4 thẩm.

Về nội dung: Căn cứ lời khai của các bị cáo, lời khai của những người liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ ngày 12/12/2021, tại khu vực ngã tư Bạch Mai – Đ5 – Đại La – M Khai đến trước cửa số 8 M Khai, phường Đ5, quận B, Hà Nội, Nguyễn Hữu Đ điều khiển xe máy chở Lê N cùng Đỗ Quang L1 điều khiển xe máy chở Quách Quang H1, có hành vi áp sát xe máy do Hoàng Văn Kh điều khiển chở Trần H1 L3 và xe máy do Đỗ Văn M điều khiển chở Cao M Ph4. N dùng chân trái đạp vào Kh, Đ điều khiển xe chặn đầu xe của Kh, khiến xe máy của Kh và L3 đổ ra đường. Sau đó, Lê N và Quách Quang H1 tiếp tục dùng dao bấm, gậy tre đuổi đánh anh Đỗ Văn M vào nhà số 10 M Khai gây mất trật tự an ninh, an toàn xã hội và gây hoang mang lo lắng cho nhân dân trong khu vực. Với hành vi trên, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Hữu Đ và các bị cáo khác về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét kháng cáo của bị cáo thấy: Bị cáo có hành vi điều khiển xe máy chở Lê N đi cùng các bị cáo khác áp sát xe máy của Hoàng Văn Kh, Đ điều khiển xe máy chặn đầu xe của Kh khiến xe máy của Kh đổ ra đường, các bị cáo khác dùng dao bấm, gậy tre đuổi đánh anh Đỗ Văn M. Hành vi của bị cáo gây mất trật tự công cộng, gây hoang

mang, lo lắng cho người dân trên địa bàn tội phạm xảy ra. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo mức án 18 tháng tù là cần thiết. Tuy nhiên, xét bị cáo phạm tội có mức độ, phạm tội do bị rủ rê, lôi kéo, chỉ là đồng phạm giúp sức cho Lê N, không trực tiếp đấm đánh nhau; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; sau khi phạm tội, tháng 6/2022, bị cáo xuất cảnh sang lao động 3 năm tại Đài Loan, đến 16/8/2022, bị cáo mới có quyết định khởi tố bị can, quyết định tạm hoãn xuất cảnh, và đến 14/10/2022, Cơ quan điều tra mới ra quyết định truy nã. Với tình tiết nêu trên thì bị cáo không bỏ trốn; sau khi được gia đình thông báo hành vi trở Lê N đi đánh nhau tháng 12/2021, bị cáo bị xử lý hình sự, thì bị cáo đã về nước đầu thú; nhân thân chưa có tiền án, tiền sự; có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng. Với các tình tiết nêu trên, theo quy định của pháp luật, bị cáo có đủ điều kiện để được hưởng án treo; việc không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội thì cũng không gây nguy hại gì cho xã hội, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Do đó, có cơ sở chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo.

Về án phí: Bị cáo được chấp nhận kháng cáo nên không phải chịu án phí hình sự Ph4 thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lý trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

1. Chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Hữu Đ, sửa bản án sơ thẩm, xử:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hữu Đ 18 (mười tám) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng kể từ ngày tuyên án Ph4 thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã Đ, huyện Đ, Thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 27 Pháp lệnh về án phí, lệ phí Tòa án; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của

Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Hữu Đ không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự Ph4 thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 12/4/2024.

Nơi nhận:

- VKS nhân dân thành phố Hà Nội;
- VKSND quận B, HN;
- Công an quận B, HN;
- TAND quận B, HN;
- Chi cục THADS quận B, HN;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA; VP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PH4 THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Văn Quang